

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 7 năm 2025

YÊU CẦU CHÀO GIÁ
Kính gửi: Quý nhà thầu

Hiện nay, Chi nhánh Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn một thành viên - Xí nghiệp Cấp nước Cần Giờ đang có kế hoạch thực hiện công tác “Cải tạo 01 phần nhà kho vật tư hiện hữu thành phòng kho vật tư và phòng làm việc của Đội Thi công Tu bổ Vận hành”.

Chi nhánh Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn một thành viên - Xí nghiệp Cấp nước Cần Giờ kính mời Quý nhà cung cấp tham gia chào giá thực hiện công tác trên.

Phạm vi yêu cầu, khối lượng công việc, yêu cầu về kỹ thuật hàng hóa/công việc, thời gian cung cấp, địa điểm thực hiện, thời gian bảo hành, hiệu lực của thư chào giá, thời hạn nộp thư chào giá và một số thông tin khác theo hồ sơ yêu cầu chào giá đính kèm.

Mọi thông tin cần làm rõ, xin liên hệ: 0979.657.676 – Ông Nguyễn Đông Lưu
Xí nghiệp Cấp nước Cần Giờ rất mong nhận được báo giá từ Quý nhà cung cấp.

Trân trọng./.



Trần Văn Túc

HỒ SƠ YÊU CẦU CHÀO GIÁ

Công tác: Cải tạo 01 phần nhà kho vật tư hiện hữu thành phòng kho vật tư và phòng làm việc của Đội Thi công Tu bổ Vận hành

Đính kèm: Thư mời chào giá của Xí nghiệp Cấp nước Cần Giờ ngày 24 tháng 3 năm 2025

Chương I. CHỈ DẪN CHUNG

Mục 1. Phạm vi yêu cầu:

- + Tên công tác: Cải tạo 01 phần nhà kho vật tư hiện hữu thành phòng kho vật tư và phòng làm việc của Đội Thi công Tu bổ Vận hành.
- + Quý nhà thầu thực hiện theo đúng hồ sơ thiết kế được phê duyệt tại Quyết định số 053/QĐ-XNCG-KHVT ngày 18 tháng 7 năm 2025 (đính kèm) và thực hiện theo đúng các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.
- + Danh mục, khối lượng thực hiện: Theo bảng đính kèm
- + Địa điểm thực hiện: Trạm bơm tăng áp 02 (Số 02 Rừng Sác, Ấp An Đông, xã An Thới Đông).
- + Thời gian thực hiện: 30 ngày.
- + Khối lượng thực hiện:

STT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Mô tả (Yêu cầu về nhãn hiệu, mã sản phẩm, đặc tính kỹ thuật,...) (nếu có)	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Ghi chú
	I/ PHẦN XÂY DỰNG					
01	Phá dỡ lớp gạch nền cũ hư hỏng	m ²	30,8000			
02	Phá dỡ lớp vữa dày 5cm cũ hư hỏng bằng thủ công	m ²	30,8000			
03	Vận chuyển xà bần đi đổ thải	m ³	1,8480			
04	Lát gạch ceramic 600x600mm nền nhà bằng vữa xi măng M100 dày 5cm	m ²	30,8000			
05	Ốp gạch len chân tường bằng vữa xi măng M100 dày 5cm	m ²	2,1500			
06	Đục tẩy lớp vữa trát tường cũ cửa đi và mở rộng 2 bên dày 1,5cm	m ²	2,8800			
07	Xây tường 200mm gạch đinh đặc vữa xi măng M100 thu hẹp cửa đi và bịt lỗ thông hơi cũ	m ³	0,5040			

08	Đóng lưới thép chống nứt trát tường cạnh cửa vữa xi măng M100 dày 1,5cm	m ²	2,8800			
09	Xây tường 100mm gạch 8x8x18mm bằng vữa xi măng M100 ngăn phòng	m ³	2,4320			
10	Trát tường 100mm vữa xi măng M100	m ²	48,6400			
11	Bả matit tường trong nhà	m ²	51,5200			
12	Sơn tường 1 lớp lót, 2 lớp phủ tường trong nhà	m ²	51,5200			
13	Cung cấp lắp dựng trần thả ty treo thạch cao	m ²	30,8000			
14	Cung cấp lắp dựng cửa đi nhôm Xingpha	m ²	5,2800			
	II/ HỆ THỐNG ĐIỆN					
	Đường dây nối từ điện tổng về DB-KPGĐ:					
15	Lắp đặt dây CVV 1Cx6.0mm ²	m	50,0000			
16	Lắp đặt ống nhựa máng nhựa đặt nổi bảo hộ dây dẫn - Đường kính F20	m	25,0000			
17	Bộ kẹp ống nhựa	cái	25,0000			
	Tủ điện DB-KPGĐ:					
18	MCB 1P-20A-4,5KA (Chất lượng tương đương Panasonic)	cái	2,0000			
19	RCBO 2P-30A-4,5KA-30mA (Chất lượng tương đương Panasonic)	cái	1,0000			
20	MCB 2P-20A-4,5KA (Chất lượng tương đương Panasonic)	cái	1,0000			
21	Tủ điện gắn tường 6 line	1 tủ	1,0000			
	*Hệ thống điện, điện chiếu sáng:					
22	Đèn led panel, âm trần, 40W (MPE hoặc tương đương)	bộ	8,0000			
23	Công tắc mặt ba, 1 chiều 10A (mặt che+đế+hạt công tắc) (Panasonic hoặc tương đương)	cái	1,0000			
24	Ống luồn điện PVC D20	m	27,2000			
25	Kéo rải dây dẫn, Lắp đặt dây CCV1x1C-1.5mm ² (Chất lượng tương đương Cadivi)	m	54,4000			

26	Ổ cắm đôi gắn tường, 2P+N-16A (mặt che+đế+ổ cắm) (Panasonic hoặc tương đương)	cái	1,0000			
27	Kéo rải dây dẫn, Lắp đặt dây CV-2.5mm ² (Chất lượng tương đương Cadivi)	m	52,4000			
28	Ống luồn điện PVC D20	m	26,2000			
	Hệ thống điều hoà không khí và quạt hút không khí:					
29	Dây Cáp Cu/PVC/PVC 1C-2.5mm ²	m	46,0000			
30	Ống cứng PVC D25	m	8,0000			
31	Lắp đặt ống đồng+ bảo ôn + Si quần ống - Đường kính 12,7mm	m	10,0000			
32	Ống mềm thoát nước	m	15,0000			
33	Lắp đặt máy điều hoà 2 cục - Loại máy Treo tường 2HP	máy	1,0000			
34	Lắp đặt quạt thông gió	cái	1,0000			
35	Dây Cáp Cu/PVC/PVC 3x1C-1.5mm ²	m	20,0000			
36	Ống cứng PVC D20	m	10,0000			
	CẢI TẠO TAM CẤP NHÀ KHO HOÁ CHẤT					
37	Phá dỡ tam cấp	m ³	6,6439			
38	Vận chuyển xà bần đi đổ thải	m ³	6,6439			
39	Đắp đất bằng đầm đất cầm tay 70kg, độ chặt Y/C K = 0,90	100m ³	0,0243			
40	Trải bạt nilong lót	100m ²	0,1490			
41	Ván khuôn Bê tông lót M150 đá 1x2cm	100m ²	0,0248			
42	Bê tông lót M150 đá 1x2cm	m ³	0,3335			
43	Xây tường mới gạch đinh đặc vữa xi măng M100	m ³	3,0346			
44	Trát tường vữa xi măng M100	m ²	22,8260			
45	Ván khuôn Bê tông M250 đá 1x2cm	100m ²	0,0471			
46	Khoan cấy ramset	1 lỗ khoan	79,0000			
47	Sản xuất lắp đặt cốt thép tấm đan	100kg	4,2010			

48	Bê tông lạnh tô, lạnh tô liền mái hắt, máng nước, tấm đan, ô văng SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, M250, đá 1x2	m ³	3,7559			
49	Đắp cát công trình bằng máy đầm đất cầm tay 70kg, độ chặt Y/C K = 0,95	100m ³	0,0275			
50	Trát vữa XM M100 bậc tam cấp	m ²	15,3126			
51	Ốp đá granit (Có cắt rãnh chống trượt và mài lá hệ)	m ²	19,3628			

Mục 2. Thời gian khảo sát thực tế (nếu có):

- + Quý nhà thầu có thể khảo sát thực tế hiện trường vị trí phòng kho tại Trạm bơm tăng áp 02 (Số 02 Rừng Sác, Ấp An Đông, xã An Thới Đông).
- + Thời gian nhà thầu đề nghị khảo sát phải trước thời điểm kết thúc tiếp nhận báo giá tối thiểu 24h.
- + Thông tin liên hệ khảo sát: Ban Kế hoạch Vật tư - Xí nghiệp Cấp nước Cần Giờ, ĐTLL: 0979.657.676 – Ông Nguyễn Đông Lưu.

Mục 3. Tư cách hợp lệ của Quý nhà thầu chào giá:

- + Quy định tại Điều 6 của Quyết định số 2630/QĐ-TCT-KHĐT ngày 22 tháng 11 năm 2024 (Quý nhà thầu tham khảo tại mục tài liệu của website: capnuoccangio.com.vn).

Mục 4. Bảo đảm cạnh tranh:

- + Quy định tại Điều 7 của Quyết định số 2630/QĐ-TCT-KHĐT ngày 22 tháng 11 năm 2024 (Quý nhà thầu tham khảo tại mục tài liệu của website: capnuoccangio.com.vn).

Mục 5. Thành phần báo giá:

Báo giá do Quý nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

1. Thư chào giá (báo giá) và Biểu giá. Khuyến khích Quý nhà thầu chào theo Mẫu trong Chương II.
2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh cá thể, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp. (áp dụng khi nhà thầu không phải là cá nhân).

Mục 6. Thời hạn hiệu lực của báo giá: Thời gian có hiệu lực của báo giá đến hết ngày ...~~30~~ tháng ...~~9~~... năm 2025.

Mục 7. Thư chào giá (báo giá), giá chào và biểu giá:

1. Giá chào là giá do Quý nhà thầu ghi trong Thư chào giá (báo giá), bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện công tác trên cơ sở yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu chào giá như chi phí khảo sát, cung cấp hàng hoá, vận chuyển, nhân công lắp đặt (nếu có), kiểm tra, thử nghiệm, bảo hành, thuế, phí, lệ

phí (nếu có) và các chi phí liên quan khác. Giá chào hàng được chào bằng đồng tiền Việt Nam.

2. Trường hợp Quý nhà thầu tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của Quý nhà thầu là không hợp lệ và không được xem xét.
3. Thư chào giá (báo giá) cần đầy đủ các thông tin: ngày tháng năm phát hành, ký tên, đóng dấu (trừ nhà thầu là cá nhân hoặc hộ kinh doanh), thời gian hiệu lực, thời gian cung cấp hàng hóa, thời gian bảo hành hàng hóa và một số thông tin cần thiết khác. Đồng thời, phải gửi kèm giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh theo quy định của pháp luật.
4. Thư chào giá (báo giá) cần mời làm rõ, tu chỉnh, bổ sung bao gồm:
 - + Thư chào giá chưa ghi ngày tháng năm.
 - + Thư chào giá không có đầy đủ chữ ký và đóng dấu nếu là doanh nghiệp; không có đầy đủ chữ ký nếu nhà thầu là cá nhân, hộ kinh doanh cá thể.
 - + Có hiệu lực ngắn hơn so với quy định.
 - + Có thời gian thực hiện hợp đồng vượt quá thời gian so với yêu cầu của hồ sơ mời chào giá.
 - + Đơn giá không gửi kèm giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh theo quy định của pháp luật (không áp dụng đối với nhà thầu là cá nhân).
 - + Việc làm rõ, tu chỉnh, bổ sung không làm thay đổi đơn giá đã chào.
5. Thư chào giá (báo giá) không đáp ứng:
 - + Không đầy đủ thông tin (kể cả sau khi yêu cầu làm rõ, tu chỉnh, bổ sung).
 - + Không đáp ứng theo yêu cầu chào giá (kể cả sau khi yêu cầu làm rõ, tu chỉnh, bổ sung).

Mục 8. Nộp, tiếp nhận báo giá:

1. Quý nhà thầu phải nộp báo giá trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, thư điện tử về trụ sở làm việc của Xí nghiệp Cấp nước Cần Giờ trước 09h00 ngày ...05...tháng...5...năm 2025, cụ thể như sau:
 - + Địa chỉ: Số 1 Hoàng Diệu, Phường Xóm Chiếu hoặc Số 2, Rừng Sác, ấp An Đông, xã An Thới Đông.
 - + Email: cuocdichvu-baogia@capnuoccangio.com.vn
 - + Điện thoại: 0979.657.676 – Ông Nguyễn Đông Lưu.
2. Các báo giá được gửi đến Xí nghiệp Cấp nước Cần Giờ sau thời điểm hết hạn nộp báo giá sẽ không được xem xét và được gửi trả theo nguyên trạng.

3. Để đảm bảo bảo mật thông tin của Quý nhà thầu, thư báo giá nên bỏ vào phong bì dán kín, đóng dấu niêm phong; ngoài bì thư ghi rõ “Thư báo giá theo yêu cầu báo giá công tác “Cải tạo 01 phần nhà kho vật tư hiện hữu thành phòng kho vật tư và phòng làm việc của Đội Thi công Tu bổ Vận hành” ngày 24 tháng 7. Năm 2025”.
4. Xí nghiệp Cấp nước Cần Giờ chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong báo giá của từng Quý nhà thầu. Ngay sau khi kết thúc thời hạn nộp báo giá, Xí nghiệp Cấp nước Cần Giờ lập văn bản kết thúc tiếp nhận Thư báo giá bao gồm tối thiểu các nội dung: tên đơn vị chào giá, giá chào, thời gian có hiệu lực của báo giá.

Mục 9. Tiêu chí đánh giá và điều kiện xét duyệt lựa chọn:

1. Xí nghiệp Cấp nước Cần Giờ sẽ đánh giá các đề xuất báo giá theo phương pháp như sau:
 - + Phương pháp đánh giá tính hợp lệ và tính đầy đủ thông tin của thư báo giá: Sử dụng phương pháp đạt hoặc không đạt.
 - + Phương pháp đánh giá yêu cầu về kỹ thuật trong bản yêu cầu chào giá: Sử dụng phương pháp đạt hoặc không đạt.
 - + Phương pháp đánh giá về tài chính: Phương pháp giá thấp nhất.

2. Tiêu chí đánh giá:

STT	Nội dung đánh giá	Quý Nhà thầu	Quý Nhà thầu	Quý Nhà thầu
I	Đánh giá tính hợp lệ của Quý nhà thầu và tính đầy đủ của thư báo giá			
1	Tư cách hợp lệ của Quý nhà thầu chào giá	Đáp ứng/không đáp ứng	Đáp ứng/không đáp ứng	Đáp ứng/không đáp ứng
2	Tính đầy đủ thông tin, đáp ứng sơ bộ của Thư báo giá + Đầy đủ thông tin ngày tháng năm. + Có chữ ký hợp lệ hoặc đóng dấu của nhà cung cấp. + Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh theo quy định của pháp luật kèm theo báo giá. (trừ nhà thầu là cá nhân). + Có tư cách hợp lệ khi đáp ứng đủ các điều kiện theo Điều 6 của Quyết định số 2630/QĐ-TCT-KHĐT ngày 22 tháng 11 năm 2024 (tùy theo loại hình của đơn vị chào giá) + Thời gian hiệu lực của báo giá đáp ứng. + Thời gian bảo hành đáp ứng.	Đáp ứng/không đáp ứng	Đáp ứng/không đáp ứng	Đáp ứng/không đáp ứng

	+ Địa điểm thực hiện đáp ứng.			
II	Đánh giá về kỹ thuật			
1	Phạm vi cung cấp (chủng loại và số lượng) chào đúng theo yêu cầu chào giá.	Đáp ứng/không đáp ứng	Đáp ứng/không đáp ứng	Đáp ứng/không đáp ứng
2	Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng theo yêu cầu mời chào giá (nếu có)	Đáp ứng/không đáp ứng	Đáp ứng/không đáp ứng	Đáp ứng/không đáp ứng
3	Hàng hóa chào có ghi rõ mã hiệu, nhãn mác, xuất xứ rõ ràng.	Đáp ứng/không đáp ứng	Đáp ứng/không đáp ứng	Đáp ứng/không đáp ứng
4	Biện pháp tổ chức thi công	Đáp ứng/không đáp ứng	Đáp ứng/không đáp ứng	Đáp ứng/không đáp ứng
5	Tiến độ thi công	 ngày	 ngày	 ngày
III	Đánh giá về tài chính			
1	Giá chào (vnđ)			
2	Giá chào trước thuế sau khi sửa lỗi số học, hiệu chỉnh sai lệch (vnđ)			
3	Giá chào sau thuế sau khi sửa lỗi số học, hiệu chỉnh sai lệch (vnđ)			
4	Xếp hạng báo giá (xếp hạng theo giá chào trước thuế sau khi sửa lỗi số học, hiệu chỉnh sai lệch) (vnđ).			

3. Trong quá trình đánh giá các báo giá, Xí nghiệp Cấp nước Cần Giờ có thể mời Quý Nhà thầu có giá chào sau khi sửa lỗi số học, hiệu chỉnh sai lệch (nếu có) thấp nhất đáp ứng yêu cầu đến thương thảo hợp đồng, ký kết hợp đồng.
4. Quý nhà thầu được xem xét, lựa chọn khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:
 - a. Có báo giá đáp ứng tất cả các yêu cầu trong bản yêu cầu báo giá;
 - b. Có giá chào trước thuế sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh thấp nhất.

Mục 10. Công khai kết quả lựa chọn Quý nhà thầu:

1. Kết quả lựa chọn Quý nhà thầu sẽ được gửi đến tất cả Quý nhà thầu tham dự chào giá theo đường trực tiếp, bưu điện, email,... và được đăng tải thông tin trên Website <https://capnuoccangio.com.vn>.

2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn Quý nhà thầu, nếu có Quý nhà thầu không trúng thầu gửi văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong vòng tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày đăng tải thông báo, Xí nghiệp Cấp nước Cần Giờ sẽ có văn bản trả lời gửi cho Quý nhà thầu.

Mục 10. Bảo đảm thực hiện hợp đồng: không áp dụng.

Mục 11. Tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- a. Tạm ứng hợp đồng (nếu có)
- b. Phương thức thanh toán:

- Sau khi công trình được chính thức nghiệm thu đưa vào sử dụng hoặc hàng hóa được giao nhận, Bên B nộp bảo lãnh bảo hành bằng bảo lãnh ngân hàng (giá trị bảo lãnh bằng 5% giá trị khối lượng quyết toán hợp đồng), Bên A sẽ thanh toán cho Bên B 100% giá trị hợp đồng trong thời gian 20 ngày làm việc (không kể ngày thứ Bảy, Chủ nhật và các ngày nghỉ, lễ) kể từ ngày bên A nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ.
- Nếu Bên B không thực hiện nghĩa vụ bảo hành hàng hóa bằng bảo lãnh ngân hàng, Bên A sẽ thanh toán cho Bên B 95% giá trị hợp đồng, giữ lại 5% giá trị khối lượng quyết toán hợp đồng để duy trì nghĩa vụ bảo hành. Đồng thời Bên B phải xuất hóa đơn 100% giá trị hợp đồng cho Bên A. Bên A sẽ thanh toán cho Bên B phần giá trị 5% bảo hành công trình trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày xác nhận hết thời gian bảo hành.
- Hồ sơ thanh toán gồm:
 - + Biên bản nghiệm thu hoàn thành và đưa vào sử dụng (bản chính).
 - + Các hồ sơ, chứng từ liên quan.
 - + Giấy bảo hành của nhà cung cấp.
 - + Hóa đơn tài chính theo quy định.
 - + Giấy đề nghị thanh toán.
- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.
- Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng.

Chương II. CÁC BIỂU MẪU

Mẫu số 01

THƯ CHÀO GIÁ

Ngày:.....

Tên công tác:.....

Kính gửi: Xí nghiệp Cấp nước Cần Giờ

Sau khi nghiên cứu yêu cầu báo giá tại , chúng tôi:

- Tên Quý nhà thầu:.....;

Cam kết thực hiện công tác nêu trên theo đúng yêu cầu nêu trong yêu cầu báo giá với tổng số tiền là ____ [Bằng chữ] cùng với các bảng chào giá hàng hóa dịch vụ kèm theo.

Thời gian thực hiện hợp đồng là ____.

Hiệu lực của báo giá: ____ kể từ ngày

Chúng tôi cam kết:

1. Hàng hoá cung cấp là mới 100%, đúng nhãn mác, xuất xứ đã kê khai.
2. Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản (không đang trong quá trình chấm dứt hoạt động hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đối với nhà thầu là hộ kinh doanh) (không tính trường hợp nhà thầu là cá nhân)
3. Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.
4. Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ ký kết hợp đồng, thực hiện đảm bảo tiến độ và chất lượng.

Trân trọng./.

Đại diện đơn vị chào giá

(ký tên, đóng dấu)

